

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, giai đoạn 2020-2022

Kính gửi: Ủy ban Quốc phòng và An ninh - Quốc hội

Thực hiện Công văn số 911/UBQPAN15 ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, giai đoạn 2020-2022 (*viết tắt là Nghị quyết số 99/2019/QH14*), Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

PHẦN I

KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

I. Khái quát về đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương có liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 giai đoạn 2020 - 2022

1. Kon Tum là tỉnh miền núi, nằm ở phía Bắc Tây Nguyên với diện tích 9.690,5 km², dân số khoảng 595.720 người, toàn tỉnh có 10 đơn vị hành chính cấp huyện (*09 huyện, 01 thành phố*); 102 đơn vị hành chính cấp xã và 756 thôn, làng, tổ dân phố; trong đó, có 03 đơn vị được công nhận loại đô thị (*01 đô thị loại II là thành phố Kon Tum, 01 đô thị loại IV là thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi và 01 đô thị loại V là thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông*).

Trong giai đoạn 2020-2023, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh có nhiều bước phát triển: Tổng sản phẩm trên địa bàn (*GRDP*) giai đoạn 2017-2021 ước tăng bình quân 8,8%/năm⁽¹⁾; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, với tốc độ đô thị hóa tăng nhanh, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tăng nhanh cả về số lượng và quy mô nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ

¹ Theo kết quả tổng hợp từ Cục Thống kê tỉnh Kon Tum: Tổng sản phẩm trên địa bàn: năm 2017 tăng 8,97%; năm 2018 tăng 9,28%; năm 2019 tăng 9,96%; năm 2020 tăng 9,39%; năm 2021 tăng 6,47%.

xảy ra cháy, nổ, tai nạn, sự cố nếu không thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2022, trên địa bàn toàn tỉnh có 5.391 cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy (*viết tắt là PCCC*) thuộc Phụ lục I, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (*viết tắt là Nghị định số 136/2020/NĐ-CP*), trong đó: 235 cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thuộc Phụ lục II, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; 1.114 cơ sở do cơ quan Công an quản lý thuộc Phụ lục III, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP (*Phòng PC07 quản lý 479 cơ sở, Công an cấp huyện quản lý 635 cơ sở*) và 4.227 cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý thuộc Phụ lục IV, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

II. Tình hình cháy, nổ trong giai đoạn từ tháng 01 năm 2020 đến tháng 12 năm 2022

1. Tình hình cháy, nổ:

a) Tình hình cháy: Xảy ra 41 vụ cháy tại nhà dân, nhà để ở kết hợp sản xuất kinh doanh, cơ sở sản xuất, công trình công cộng và công trình khác; trong đó: 29 vụ do lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (*viết tắt là PCCC và CNCH*) tham gia cứu chữa và 12 vụ cháy do lực lượng tại chỗ tự dập tắt, 07 vụ cháy rừng.

- Thiệt hại do cháy gây ra: làm 02 người chết, 05 người bị thương; thiệt hại 14,552 tỷ đồng và 35,04 ha rừng.

- So sánh với cùng kỳ 2017-2019: Số vụ cháy giảm 07 vụ (- 14,6%, 41/48 vụ), số vụ cháy rừng giảm 04 vụ (-57,2%, 03/07 vụ). Thiệt hại: Số người chết tăng 02 người (+100%, 02/0 người), số người bị thương tăng 05 người (+100%, 05/0 người) và thiệt hại về tài sản ước tính tăng 2,392 tỷ đồng (+19,7%, 14,552/12,16 tỷ đồng).

- Phân tích tình hình cháy:

+ Nguyên nhân: Do sơ xuất, bất cẩn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt 10 vụ; do vi phạm quy định về PCCC 02 vụ; do sự cố hệ thống, thiết bị điện 23 vụ; do cháy lan 01 vụ; do sét đánh 02 vụ; nguyên nhân khác 01 vụ; chưa rõ nguyên nhân 02 vụ.

+ Địa bàn: Thành thị 23 vụ (*chiếm 56%*) và nông thôn 18 vụ (*chiếm 44%*).

+ Thành phần kinh tế: Nhà nước 04 vụ và tư nhân 37 vụ;

+ Về loại hình xảy ra cháy: Nhà ở đơn lẻ 15 vụ; cơ sở sản xuất, kinh doanh 09 vụ; nhà để ở kết hợp kinh doanh 05 vụ; phương tiện giao thông 01 vụ; rừng 07 vụ; loại hình khác 11 vụ.

- Tổng số vụ sự cố liên quan tới cháy: 29 vụ.

b) Tình hình nô: Không xảy ra. So sánh với cùng kỳ năm 2018, 2019 không tăng, giảm.

c) Đánh giá tình hình cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng:

- Xảy ra 04 vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng (*chiếm 8,33%, 04/48 vụ*), làm 02 người chết, 02 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 09 tỷ đồng (*chiếm 61,85%, 9/14,552 tỷ đồng*); không xảy ra vụ cháy lớn.

- Tóm tắt diễn biến, nguyên nhân, thiệt hại các vụ cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng trên địa bàn quản lý (*chi tiết có Phụ lục kèm theo*).

- Các vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng thường xảy ra ở nhà dân, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh nên khi cháy thường gây thiệt hại về người và tài sản. Bên cạnh đó, các vụ cháy thường xảy ra vào thời điểm người dân đi ngủ hoặc không có người hoạt động bên trong; nguyên nhân chủ yếu do sơ xuất, bất cẩn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt (*đốt lửa sưởi ấm để ngủ*) hoặc do chập cháy thiết bị điện trong nhà gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

2. Tình hình sự cố, tai nạn

- Số vụ sự cố, tai nạn: Xảy ra 34 vụ tai nạn, sự cố; trong đó: 25 vụ sự cố, tai nạn dưới nước; 01 vụ sự cố, tai nạn hang, hầm, giếng sâu, công trình ngầm; 06 vụ sự cố, tai nạn giao thông đường bộ; 02 vụ sự cố, tai nạn khác.

- Thiệt hại: làm 36 người chết, 02 người bị thương; làm hư hỏng 06 phương tiện giao thông đường bộ.

- Điều động 55 lượt xe cùng 419 lượt chiến sỹ, cán bộ tham gia trực tiếp cứu nạn, cứu hộ 27 vụ tai nạn, sự cố xảy ra.

- Công tác cứu nạn, cứu hộ do lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH trực tiếp xử lý được thực hiện một cách kịp thời, hiệu quả với tinh thần nhiệt tình, năng động, trong quá trình thực hiện CNCH đảm bảo an toàn, chất lượng, có phương án xử lý phù hợp với từng loại hình tai nạn, sự cố; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tại chỗ triển khai lực lượng, phương tiện phục vụ CNCH góp phần nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian thực hiện công tác CNCH đến thấp nhất, giúp người dân an tâm tư tưởng và nhận được nhiều thư cảm ơn đến lực lượng PCCC và CNCH.

III. Dự báo tình hình và những tác động liên quan đến công tác PCCC và CNCH

Thời gian tới tình hình an ninh chính trị thế giới, khu vực, trong nước và địa bàn Tây Nguyên sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp khó lường do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Các khu công nghiệp, khu kinh tế, chợ, trung tâm thương mại, nhà cao tầng, cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp tục tăng về số lượng và quy mô; thời tiết, khí hậu biến đổi khó lường làm cho nguy cơ cháy, nổ có xu hướng gia tăng, đặc biệt là tình trạng khô hạn diễn ra gay gắt, kéo dài sẽ tác động và có nguy cơ xảy ra cháy rừng trên địa bàn tỉnh. Trước tình hình đó, yêu cầu nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH cũng phải thay đổi để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm

vụ đặt ra trong tình hình mới nhằm bảo vệ những thành quả lao động và sáng tạo của xã hội đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

PHẦN II

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

NGHỊ QUYẾT SỐ 99/2019/QH14

I. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2540/KH-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2020 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành của cán bộ, công chức và người dân trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH, góp phần đảm bảo an toàn PCCC và CNCH tạo môi trường thuận lợi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14

1. Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương về công tác PCCC và CNCH, cụ thể: Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 02 nghị quyết; ban hành Kế hoạch số 2540/KH-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14; ban hành 03 chỉ thị, 06 quyết định, 06 kế hoạch, 01 công điện và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện công tác PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh (*chi tiết có Phụ lục kèm theo*)

- Tiến hành rà soát các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy, chữa cháy có hiệu lực thi hành. Qua rà soát, hiện nay trên địa bàn tỉnh không có các cơ sở không đảm bảo an toàn về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy, chữa cháy có hiệu lực.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC

- Thực hiện Đề án “*Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH đáp ứng yêu*

cầu tình hình mới” nhằm đáp ứng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC và CNCH trong tình hình mới. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị, doanh nghiệp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về PCCC và CNCH với nhiều nội dung, hình thức, phương pháp để truyền tải các thông tin, kiến thức trong lĩnh vực PCCC và CNCH đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức treo 1.712 pano, khẩu hiệu, khuyến cáo về PCCC và CNCH; xây dựng 18 phóng sự, 09 tin tuyên truyền về công tác PCCC và CNCH phát trên chuyên mục “*An ninh Kon Tum*”; 18 bài viết đăng trên Báo Kon Tum; thực hiện in và phát hành 29.438 tờ rơi tuyên truyền về PCCC và CNCH đối với các đối tượng là hộ gia đình, hộ gia đình kết hợp sản xuất kinh doanh; phối hợp với Công ty điện lực Kon Tum gửi 115.343 lượt tin nhắn SMS về đảm bảo an toàn điện đến người dân; dán 12.000 bản hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC và CNCH trên các sản phẩm của doanh nghiệp.

- Phát động cuộc thi viết tìm hiểu 60 năm Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và 20 năm Ngày toàn dân PCCC trên địa bàn toàn tỉnh. Qua đó, nhận được sự hưởng ứng đông đảo của cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh với 3.973 bài tham gia dự thi, trong đó có nhiều bài có sự đầu tư nghiên cứu, tìm hiểu sâu rộng, dành tình cảm sâu sắc đối với lực lượng.

- Chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai tuyên truyền công tác PCCC và CNCH bằng hình thức tuyên truyền trực tiếp, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH; lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt và công tác nghiệp vụ (*kiểm tra, cấp căn cước công dân...*); phát trên loa phát thanh, màn hình nơi công cộng; tuyên truyền lưu động; viết tin, bài gửi Trang thông tin điện tử Công an tỉnh, mạng xã hội (*facebook, zalo của đơn vị*); phát tờ rơi, tài liệu, khuyến cáo đến người dân. Bên cạnh đó, quán triệt cán bộ chiến sĩ thường xuyên tương tác, chia sẻ nội dung và thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh thông tin, giao tiếp, điều lệnh khi tham gia tuyên truyền trên không gian mạng. Giai đoạn 2020 - 2022, đã tuyên truyền trực tiếp 7.209 lượt với 145.712 người tham gia; tổ chức 45 lớp bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH với 2.969 người tham gia; đăng phát 138 lượt phát thanh, màn hình công cộng; phát 12.120 tờ rơi, tài liệu, khuyến cáo an toàn PCCC; 119 lượt tuyên truyền lưu động; viết 566 tin, bài, video đăng trên Trang thông tin điện tử Công an tỉnh, mạng xã hội⁽²⁾, 03 tin trên Trang thông tin điện tử Cục C07; ký 131.381 lượt cam kết đảm bảo an toàn PCCC.

- Triển khai sử dụng ứng dụng App “Báo cháy 114” với số lượt cài đặt App “*Báo cháy*” là 3.195 lượt và vận động người dân quan tâm tải khoản Zalo “*Cục Cảnh sát PCCC và CNCH*”.

² Xây dựng 01 trang Fanpage facebook “*PCCC và CNCH Kon Tum*” và 01 trang Zalo Official “*Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Kon Tum*”

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 3079/KH-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát động phong trào toàn dân tham gia quản lý, bảo vệ rừng, trong đó đặc biệt chú trọng việc phát động phong trào thi đua về phòng cháy chữa cháy rừng trong mùa khô và triển khai trên địa bàn toàn tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm việc tham mưu triển khai thực hiện, chú trọng việc phát hiện, nêu gương các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào toàn dân tham gia quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

3. Xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, phát động phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC gắn với xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và phương châm bốn tại chỗ (*lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và hậu cần tại chỗ*), đưa công tác PCCC và CNCH trở thành nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đã đạt được những kết quả sau:

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã thành lập và duy trì hoạt động của 756 Đội dân phòng thuộc 756 thôn, tổ dân phố với 7.698 thành viên; 1.112 Đội PCCC cơ sở với 5.123 thành viên; 03 Đội PCCC chuyên ngành với 117 đội viên.

+ Đã tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 về quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng, số lượng phương tiện PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh. Trong đó hỗ trợ 20% theo mức lương tối thiểu vùng đối với chức danh “Đội trưởng Đội dân phòng”, 15% theo mức lương tối thiểu vùng đối với chức danh “Đội phó Đội dân phòng”.

+ Từ năm 2020 đến 2022, trên địa bàn tỉnh có 51 đơn vị được công nhận điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia PCCC.

- Xây dựng và duy trì hoạt động 05 mô hình phong trào toàn dân tham gia PCCC gồm: 1. “*Tổ liên kết tự quản về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum*”; 2. “*Tổ tự quản về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy khối các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”; 3. “*Cửa hàng xăng dầu kiểu mẫu về an ninh trật tự và an toàn phòng cháy, chữa cháy*”; 4. “*Tổ liên gia an toàn PCCC*”; 5. “*Tổ thanh niên xung kích về PCCC và CNCH*”. Hiện nay, đã xây dựng tổng số 89 tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh, các mô hình đã được đưa vào hoạt động, các đơn vị đã thành lập các ban chỉ đạo, vận hành, ban hành quy chế hoạt động của mô hình và ký cam kết giao ước thực hiện duy trì mô hình, định kỳ sơ kết, báo cáo kết quả hoạt động về các cơ quan quản lý theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp về công tác quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản tại vùng giáp ranh giữa 02 tỉnh Gia Lai và Kon Tum và chỉ đạo

các cơ quan, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện tốt quy chế phối hợp liên quan đến công tác PCCC và CNCH³.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh, trong đó có thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác PCCC và CNCH.

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BLĐTBXH-BCA-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ đối với người được điều động, huy động trực tiếp chữa cháy, phục vụ chữa cháy và cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy và Thông tư số 04/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số chế độ đối với người được điều động, huy động trực tiếp chữa cháy, phục vụ chữa cháy, thành viên đội dân phòng, đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở và chuyên ngành tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy.

4. Xây dựng chiến lược, dự án, kế hoạch, giải pháp về PCCC

Triển khai Quyết định số 2231/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ lập quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành phối hợp thực hiện tại Công văn số 1726/UBND-NC ngày 27 tháng 5 năm 2021. Dự kiến bố trí quỹ đất để xây dựng doanh trại cho đơn vị Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo hướng ưu tiên vị trí, địa điểm phù hợp với yêu cầu công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (*gồm 11 vị trí với tổng diện tích đất 8,16 ha*); nghiên cứu, tích hợp các nội dung liên quan đến quy hoạch hạ tầng phòng cháy, chữa cháy vào Quy hoạch tổng thể tỉnh Kon Tum theo hướng dẫn của Bộ Công an; đồng thời có biện pháp, giải pháp nhằm hạn chế nguy cơ cháy, nổ và khắc phục những khó khăn, bất cập về giao thông, nguồn nước, thông tin liên lạc... phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh.

5. Về nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC

- Chỉ đạo tổ chức điều tra cơ bản, nắm tình hình, xác định các cơ sở, địa bàn trọng điểm về PCCC và CNCH; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác PCCC, nhất là đối với các trung tâm thương mại, chợ, các cửa hàng

³ Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh và Sở Xây dựng trong công tác quản lý đầu tư xây dựng và phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh trong công tác tuyên truyền PCCC và CNCH nhằm xây dựng phong trào toàn dân tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày càng sâu rộng; Quy chế phối hợp đảm bảo ANTT, an toàn lưới điện truyền tải trên địa bàn tỉnh; Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh với các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh; Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong nhà trường; Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn ngành điện với Công ty thủy điện Ialy, thủy điện Sê San...

kinh doanh xăng dầu, khí đốt hóa lỏng, kho chứa vật liệu nổ công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh ở trong khu dân cư có nguy hiểm cháy, nổ cao; kiến nghị khắc phục dứt điểm những vi phạm, sơ hở về công tác bảo đảm an toàn PCCC và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về PCCC. Qua đó nâng cao nhận thức của người đứng đầu cơ sở trong tổ chức thực hiện chế độ tự kiểm tra tại cơ sở, giám sát việc chấp hành các nội quy, quy định về PCCC của cán bộ, công nhân viên nhằm kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục dứt điểm những sơ hở, thiếu sót, vi phạm về PCCC.

Thành lập 03 Đoàn thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC tiến hành thanh tra, kiểm tra tổng số 44 lượt đơn vị, cơ sở; tham gia 02 Đoàn kiểm tra liên ngành⁽⁴⁾, kiểm tra tổng số 26 lượt cơ sở trên địa bàn tỉnh. Qua đó đã giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn tại, thiếu sót, xử lý những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở. Tổ chức kiểm tra an toàn PCCC và CNCH đối với 4.190 lượt cơ sở, lập 4.190 biên bản kiểm tra, phát hiện tổng số 7.505 lượt tồn tại, thiếu sót. Qua kiểm tra, lập 127 biên bản vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy, phạt tiền 780,708 triệu đồng nộp vào ngân sách Nhà nước, ban hành 05 quyết định tạm đình chỉ, 03 quyết định đình chỉ hoạt động đối với các cơ sở không đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy.

- Thực hiện rà soát các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước Luật PCCC, các cơ sở chưa được nghiệm thu đã đưa vào hoạt động. Qua rà soát, trên địa bàn tỉnh không có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC đã đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực; có 18 dự án, công trình chưa được nghiệm thu đã đưa vào sử dụng, đến nay 03 công trình đã khắc phục và đưa vào hoạt động, 15 công trình đã cam kết khắc phục trong thời gian tới. Thực hiện đăng tải thông tin 15 công trình vi phạm trên Trang thông tin điện tử Công an tỉnh; xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 công trình, tạm đình chỉ hoạt động 03 công trình, đình chỉ hoạt động 01 công trình và phục hồi hoạt động 02 công trình.

6. Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng liên quan triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối về phòng cháy, chữa cháy trong các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng tại địa phương và đảm bảo công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, chuẩn bị lực lượng phương tiện đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy khi có yêu cầu tham gia phối hợp của Công an tỉnh và các cấp, ban ngành liên quan. Đồng thời phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan hỗ trợ người dân trong công tác phòng chống thiên tai (*mưa, bão, lũ...*) trên địa bàn tỉnh.

⁴ Đoàn kiểm tra liên ngành của UBND tỉnh Kon Tum kiểm tra công tác quản lý, sử dụng VLNCN tại 14 kho VLNCN trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Đoàn kiểm tra liên ngành do UBND thành phố tổ chức, kiểm tra 12 cơ sở trên địa bàn thành phố Kon Tum.

- Tổ chức điều tra, khảo sát, hoàn thiện sơ đồ, mạng lưới giao thông, nguồn nước theo từng địa bàn, khu vực được phân công quản lý để xây dựng phương án, kế hoạch chủ động khai thác, sử dụng khi có cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra bảo đảm kịp thời, hiệu quả. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 122 trụ nước chữa cháy đô thị; 57 ao, hồ, kênh, mương, sông, suối và 89 bể nước chữa cháy.

- Công an tỉnh xây dựng và ký kết 02 quy chế phối hợp: Quy chế phối hợp số 2685/QCPH-CAT-KT-GL ngày 30 tháng 8 năm 2021 về “*Công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*” giữa Công an tỉnh Kon Tum và Công an tỉnh Gia Lai; Quy chế phối hợp số 3454/QCPH ngày 23 tháng 8 năm 2021 về “*Huy động lực lượng, phương tiện và tài sản để xử lý các tình huống cháy, sự cố, tai nạn có quy mô lớn, diễn biến phức tạp khi vượt quá khả năng ứng phó của lực lượng, phương tiện thuộc phạm vi quản lý*” giữa Công an các tỉnh Quảng Ngãi, Kon Tum, Bình Định và Quảng Nam.

- Chỉ đạo Công an tỉnh thực hiện nghiêm túc công tác nghiệp vụ CC và CNCH, đảm bảo thường trực sẵn sàng chiến đấu khi có sự cố xảy ra. UBND tỉnh phê duyệt 01 phương án chữa cháy, 01 phương án CNCH và trình Bộ Công an phê duyệt 01 phương án chữa cháy có huy động nhiều lực lượng, phương tiện và thiết bị trên địa bàn; tổ chức thực tập phương án CC và CNCH tại hai Tòa nhà A, B khu trung tâm hành chính tỉnh. Công an tỉnh xây dựng và phê duyệt 228 phương án chữa cháy của cơ quan Công an, 327 phương án CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; tổ chức thực tập 43 phương án chữa cháy và 146 phương án CNCH tại các cơ sở trên địa bàn; tổ chức thực tập phương án CC và CNCH tại 01 Khu dân cư có nguy hiểm cháy nổ cao trên địa bàn tỉnh. Hàng năm tổ chức học tập, kiểm tra nghiệp vụ về chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho cán bộ chiến sĩ; Tổ chức họp rút kinh nghiệm 100% các vụ cháy, cứu nạn, cứu hộ tham gia cứu chữa nhằm rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy đối với các địa bàn, cơ sở thuộc diện quản lý và công tác tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và tổ chức kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, để xảy ra cháy trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

7. Đảm bảo kinh phí, ngân sách nhà nước cho hoạt động PCCC

- Chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Tài chính kiểm tra, rà soát, cân đối ngân sách địa phương để bố trí kinh phí xây dựng, cải tạo và sửa chữa trụ sở làm việc, mua sắm, trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa, hiện đại hoá phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ⁽⁵⁾ theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 7077/BTC-VI ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn thực hiện hỗ trợ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đóng trên địa bàn từ nguồn ngân sách địa phương.

- Thực hiện Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 về quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng, số lượng phương tiện PCCC và CNCH cho lực

⁵ Năm 2021: 380 triệu đồng và năm 2022: 657 triệu đồng.

lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh. Trong đó hỗ trợ 20% theo mức lương tối thiểu vùng đối với chức danh “*Đội trưởng Đội dân phòng*”, 15% theo mức lương tối thiểu vùng đối với chức danh “*Đội phó Đội dân phòng*”. Bổ sung kinh phí cho các huyện, thành phố chi hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh *Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng* năm 2022 theo Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và xã hội hoá công tác PCCC

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi nhằm kêu gọi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật về PCCC, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất, mua sắm phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế khó khăn nên đến nay chưa có tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật về PCCC, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh.

III. Ưu điểm, hạn chế, bất cập và nguyên nhân

1. Ưu điểm

- Đã kịp thời phổ biến quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương về lĩnh vực PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh. Trong những năm qua, công tác PCCC và CNCH đã có nhiều chuyển biến tích cực, tình hình cháy, nổ có xu hướng giảm về số vụ cháy, không để xảy ra vụ cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp, tổ chức xã - hội trên địa bàn tỉnh đã tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCCC. Hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC được nâng lên, công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về PCCC được tăng cường. Các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn cháy lớn được đẩy mạnh; công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC được chú trọng đổi mới cả về nội dung lẫn hình thức và biện pháp; cán bộ, nhân dân và người đứng đầu cơ sở đã ý thức rõ hơn về trách nhiệm và nghĩa vụ của mình đối với công tác PCCC.

- Việc cải tạo, quy hoạch, xây dựng mới khu công nghiệp, đô thị, khu dân cư, chợ, chung cư cao tầng, trung tâm thương mại đã được các sở, ban, ngành chức năng quan tâm và có sự phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PCCC thẩm định, phê duyệt về thiết kế và thiết bị PCCC trước khi xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Hạn chế, bất cập

- Các phương tiện phục vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC và CNCH chưa đáp ứng được yêu

cầu thực tiễn công tác. Hiện nay, một số trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác chữa cháy và CNCH còn lạc hậu, tình trạng hoạt động ở mức trung bình vẫn được đưa vào công tác thường trực nên hiệu quả chữa cháy và CNCH chưa cao; trụ sở làm việc của Lực lượng Cảnh sát PCCC chặt, chưa có sân bãi đủ kích thước theo tiêu chuẩn (*50x125 mét*) và bể tập luyện dưới nước phục vụ công tác CNCH nên công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH còn khó khăn.

- Địa bàn quản lý Nhà nước về PCCC rộng, giao thông đi lại khó khăn, trong khi đó các đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH mới chỉ được bố trí ở 02 địa điểm (*thành phố Kon Tum và huyện Ngọc Hồi*) và từ trụ sở đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH đến các địa bàn xa nhất lên tới hơn 60 km nên việc xử lý các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra tại địa bàn các huyện gặp nhiều khó khăn.

- Tỷ lệ xảy ra cháy ở khu dân cư, cháy rừng còn cao. Việc tổ chức triển khai thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC và CNCH ở cấp xã còn yếu; năng lực tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện về công tác PCCC và CNCH của Công an xã chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; tình trạng lấn chiếm đất rừng, đốt phá hoại rừng làm nương rẫy để trồng cây ngắn ngày trái phép vẫn chưa được xử lý triệt để.

- Tại các cơ sở thuộc diện quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn tỉnh, một số người đứng đầu chưa nghiêm túc trong tự kiểm tra, giám sát, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác PCCC; chưa chú trọng việc xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình về PCCC; số đội PCCC Dân phòng, cơ sở và chuyên ngành được thành lập còn quá ít so với quy định; nhận thức của một bộ phận quần chúng nhân dân, cán bộ, công nhân viên đối với công tác PCCC và CNCH còn hạn chế; nhiều Đội Dân phòng, PCCC cơ sở hoạt động chỉ mang tính hình thức, tổ chức chữa cháy ban đầu còn lúng túng, kém hiệu quả và chưa có chế độ chính sách cho lực lượng này; trang bị phương tiện của lực lượng Dân phòng và PCCC cơ sở còn thiếu về số lượng và kém về chất lượng ... ảnh hưởng đến hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCCC trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hệ thống các văn bản pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về CNCH chưa đồng bộ, chưa hoàn thiện, thường xuyên thay đổi; hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC và CNCH khi xây dựng các đô thị, khu dân cư chưa đầy đủ, cụ thể: Chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn về CNCH khi xây dựng các dự án, công trình; đối với các dự án khu đô thị, khu dân cư phân lô, bán nền, thiết kế xây dựng nhà ở riêng lẻ hoặc chuyển đổi công năng sử dụng của nhà ở hiện nay đang thiếu tiêu chuẩn quy định điều kiện về PCCC nên khi xảy ra cháy thường gây hậu quả nghiêm trọng về người.

- Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số còn hạn chế; việc kêu gọi xã hội hóa công tác PCCC và CNCH chưa đảm bảo.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Thời tiết, khí hậu khắc nghiệt, biến đổi thất thường ảnh hưởng đến sản xuất lâm nghiệp; là thời điểm tập trung cao độ sản xuất trên nương rẫy của đồng bào các dân tộc toàn tỉnh, dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ lớn xảy ra cháy rừng; địa hình chia cắt phức tạp, xa xôi, hiểm trở, nhiều khu rừng đan xen với các khu sản xuất và giáp ranh với nhiều tỉnh do vậy rừng và đất rừng dễ bị xâm hại.

- Hạ tầng kỹ thuật phục vụ chữa cháy và CNCH trên địa bàn tỉnh (*giao thông, nguồn nước, thông tin liên lạc...*) chưa đồng bộ, chưa theo kịp với tốc độ phát triển của kinh tế xã hội (*quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa*) nên chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Việc phân công trách nhiệm trong quản lý, sử dụng hệ thống cấp nước PCCC chưa chặt chẽ dẫn đến tình trạng hệ thống cấp nước PCCC bị hư hỏng, xuống cấp chưa được sửa chữa, khắc phục kịp thời.

- Kinh phí đầu tư cho hoạt động PCCC và CNCH chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; việc thực hiện chế độ chính sách cho lực lượng PCCC và những người tham gia hoạt động PCCC đôi lúc chưa được thực hiện kịp thời.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Một số cơ quan, đơn vị và UBND cấp huyện, xã chưa thực hiện hết vai trò, trách nhiệm của ngành, địa phương theo quy định của pháp luật về PCCC và CNCH, nhất là chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trực thuộc trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao và kinh phí phục vụ cho hoạt động PCCC và CNCH còn hạn chế. Một số Ủy ban nhân dân cấp xã chưa nắm được trách nhiệm của mình theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ dẫn đến việc ban hành, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC còn hạn chế.

- Ý thức, trách nhiệm của một bộ phận quần chúng Nhân dân đối với công tác PCCC chưa tốt; còn chủ quan, lơ là trong việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, đặc biệt là thiết bị sinh hoạt để xảy ra các vụ cháy.

- Công tác phối hợp hiệp đồng giữa các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH có lúc chưa chặt chẽ, thiếu quy chế phối hợp cụ thể.

- Năng lực, kinh nghiệm trong triển khai áp dụng khoa học, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin của địa phương còn hạn chế.

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng, PCCC rừng còn thiếu và không đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đầu tư cho công tác bảo vệ rừng còn nhiều hạn chế.

IV. Bài học kinh nghiệm rút ra từ quá trình thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH cho mọi tầng lớp nhân dân; đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công tác PCCC và CNCH, tập trung đi sâu vào những kiến

thực thực sự cần thiết như: kiến thức về phòng cháy, kiến thức về thoát nạn, kỹ năng sử dụng các phương tiện, thiết bị chữa cháy ban đầu.

2. Tăng cường chỉ đạo xây dựng phương án, tổ chức diễn tập, thực tập các phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có sự phối hợp nhiều lực lượng tham gia; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, các cơ quan Công an, Quân đội, Kiểm lâm và Nhân dân địa phương nơi đóng quân để xử lý các tình huống cháy, nổ, tai nạn, sự cố xảy ra trên địa bàn cũng như xảy ra tại các cơ sở trọng điểm về kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Thực hiện tốt chế độ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, kịp thời đôn đốc, yêu cầu cơ sở khắc phục sơ hở, thiếu sót về PCCC và CNCH; làm rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở vi phạm. Công khai các dự án, công trình vi phạm quy định về PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng; không phê duyệt chủ trương đầu tư và cấp phép xây dựng đối với các chủ đầu tư vi phạm các quy định về xây dựng và PCCC.

Phần III **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để triển khai thực hiện hiệu quả Luật Phòng cháy và chữa cháy; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và các quy định của pháp luật hiện hành trong lĩnh vực cứu nạn, cứu hộ trong thời gian tới; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính đề nghị Ủy ban Quốc phòng và An ninh - Quốc hội kiến nghị Quốc hội đề nghị Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, theo hướng quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân khi để xảy ra cháy, nổ, tai nạn, sự cố thuộc phạm vi quản lý làm cơ sở triển khai thực hiện.

Trên đây là kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Ủy ban Quốc phòng và An ninh biết, theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (biết);
- Công an tỉnh (t/dối);
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, NC_{LTD}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn